

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **117/2018/HS-PT**

Ngày: **12/10/2018**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Các thẩm phán:* Bà **Trần Thị Thanh Tuyết**.

Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Lê Trúc Quỳnh** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:* Ông **Võ Văn Thành**  
- Kiểm sát viên.

Ngày 12/10/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 137/2018/TLPT-HS ngày 23 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HS-ST ngày 11/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Nguyễn Văn Ban**, sinh năm 1965 tại Khánh Hòa; Trú tại: Thôn K1, xã K2, huyện K, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; con ông Nguyễn Văn B1 (chết) và bà Vũ Thị B2 (1920); vợ Nguyễn Thị L (1966) và 04 con lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 05/10/2017, Trần Đình A và Luân Trung H cùng đi đến Thôn K1, xã K2, huyện K, tỉnh Khánh Hòa nơi đang thi công cầu đường để vận chuyển xe máy xúc đi nơi khác. Lúc này có Ngô Văn T thấy đoạn đường rẽ vào nhà mẹ mình là bà Hoàng Thị T2 có nhiều bùn đất nên nhờ anh A xúc đất và gạt bùn đất để dọn đường, anh A đồng ý nên điều khiển xe máy xúc tiến hành xúc, gạt bùn đất còn H đứng đợi.

Lúc này ông Nguyễn Văn B có nhà, đất ở bên cạnh nhà bà Hoàng Thị T2, do từ trước đó có xảy ra tranh chấp, mâu thuẫn về đất đai với bà T2 nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền giải quyết nên nhìn thấy việc A đang xúc đất nên đã ra ngăn cản. Ông B chửi mắng, ném đá về phía máy xúc nhằm ngăn cản, thấy vậy anh A không làm nữa mà xuống xe thì T leo lên xe mức điều khiển xe tiếp tục xúc, gạt đất. Khi thấy T không dừng lại, Nguyễn Văn B gọi điện thoại cho Nguyễn Quốc C (là chủ của xe mức) đề yêu cầu C đưa xe về. Trong lúc C gọi điện thoại cho A để nói A đưa xe về thì Nguyễn Văn B cầm một đoạn cây cà phê khô chạy đến trước xe xúc yêu cầu T dừng lại, T không dừng mà vẫn tiếp tục xúc, gạt đất nên B và T cãi vã chửi nhau. Nghe tiếng cãi nhau thì bà T2 đi ra xem, còn Nguyễn Thị P (con gái B) và Nguyễn Thị L (vợ Ban) chạy ra để can ngăn. Nhận thấy T không dừng lại nên B đến bên phải cabin xe, cầm đoạn cây cà phê đánh 01 cái vào chân phải, 01 cái vào tay phải của T. Bị đánh nên T cúi đầu bước ra khỏi ghế xe thì B tiếp tục dùng cây đánh 01 cái vào đầu T và 01 cái vào bả vai trái của T, T liền nhảy xuống đất, ôm và vật đánh nhau với B. Lúc này có cháu P, bà L và Phan Thanh S chạy đến can ngăn, khi đến nơi thì S thấy B và T đang vật nhau dưới đất, S đến vào kéo T ra còn cháu P và bà L đưa B về nhà. Ngô Văn T được anh Ngô Xuân Y chở đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện K, sau đó T được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa để điều trị.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 246 ngày 08/11/2017 của Trung tâm giám định pháp y Khánh Hòa đã kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Ngô Văn T do thương tích gây nên hiện tại là 08%.

Ngày 05/10/2017, Ngô Văn T có đơn yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Văn B về hành vi “Cố ý gây thương tích” đối với mình.

Tại Bản án số 03/2018/HSST ngày 11/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện K đã áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999; khoản 3 Điều 7, điểm i, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn B 08 (tám) tháng tù** về tội “Cố ý gây thương tích”; Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Ngô Văn T tổng cộng là **9.004.000đ (chín triệu không trăm lẻ bốn nghìn đồng)**. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/7/2018, bị cáo Nguyễn Văn B có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà ăn năn hối cải.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về thủ tục tố tụng:**

Kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

**[2] Về nội dung:** Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng và các chứng cứ khác đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Tòa án nhân dân huyện K đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn B về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

**[3] Xét kháng cáo của bị cáo:** Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây bất ổn tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, xâm phạm đến sức khỏe của người khác trái pháp luật.

Tuy nhiên xét thấy, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi sai trái của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần áp dụng cho bị cáo là phù hợp. Bên cạnh đó, bị cáo là người có nhân thân tốt nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo là thiếu sót, gây bất lợi cho bị cáo. Từ những lý do trên, xét thấy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

**1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ban, sửa bản án sơ thẩm.**

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

**2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn B.**

**Tuyên xử:** Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 08 (tám) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho Ủy ban nhân dân xã K2, huyện K, tỉnh Khánh Hòa giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

**3. Bị cáo Nguyễn Văn B không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.**

**4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.**

**Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.**

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND huyện K;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Long**